TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2021/HSST.
Ngày: 24-8-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp;

Bà Lê Bích Thuận;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2021/HSST, ngày 05-8-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS, ngày 10-8-2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 21-3-2000; tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Trồng Trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn D, sinh năm: 1980 và bà Cà Thị B; sinh năm: 1980; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 03-5-2021, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15-10-1992; tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản D, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Trồng Trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn C, sinh năm: 1964 và bà Lò Thị T; sinh năm: 1966; bị cáo có vợ: Lò Thị X, sinh năm: 1993 và 02 con, lớn 10 tuổi, nhỏ 7 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2017 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 03-5-2021, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn P; sinh năm: 1999; địa chỉ: Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ, 30 phút, ngày 03-5-2021, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại khu vực: Bản B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn H, Lò Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn H, Lò Văn T khai là Heroine), có khối lượng 0,78 gam, trích rút toàn bộ 0,78 gam bột màu trắng ký hiệu H1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma tuý và 03 (ba) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Lò Văn H, Lò Văn T khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,29 gam, trích rút 03 (ba) viên có khối lượng 0,29 gam ký hiệu H1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng đen bạc mang biển kiểm soát 26M1 - 066.50, số khung: 066524, số máy 7066543 xe đã qua sử dụng cũ.

Kết luận giám định số: 939 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,78 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,78 gam loại Heroine và 0,29 gam loại Methamphetamine". (Hoàn lại mẫu vật gửi giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng H1=0,60 gam; H2 = 0,18 gam).

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 8 giờ, ngày 03-5-2021 tại Bản D, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Lò Văn T rủ Lò Văn H đi mua ma túy về sử dụng, Lò Văn H đồng ý. Lò Văn T lấy xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, biển kiểm soát 26M1 - 066.50 của Lò Văn H, chở Lò Văn H đi xuống Bản B, TL, huyện Thuận Châu mục đích tìm mua ma tuý về sử dụng. Đến nơi cả hai gặp một người đàn ông dân tộc Thái (Lò Văn Th và Lò Văn H không biết tên tuổi địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy hỏi mua được 1 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa 1 ít Heroine và 3 viên hồng phiến với giá 500.000đ (tiền của Lò Văn T). Sau khi mua được ma tuý, Lò Văn Thủy đưa cho Lò Văn H cầm gói ma tuý và đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Đi được khoảng 200m thì Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma tuý. Quá trình kiểm tra phát hiện Lò Văn T, Lò Văn H về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 107/CT-VKS, ngày 04-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T về

tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 28 – 36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 26 tháng đến 34 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T .

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,60 gam ma tuý, loại Heroine ký hiệu H1 + 0,18 gam ma tuý, loại Methamphetamien ký hiệu H2 + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

- Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trả lại cho anh Lò Văn P 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng đen bạc mang biển kiểm soát 26M1 - 066.50, số khung: 066524, số máy 7066543 xe đã qua sử dụng cũ.

Các bị cáo phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn P. Tuy nhiên anh Lò Văn P vắng mặt tại phiên toà. Xét việc vắng mặt của chị không trở ngại cho việc xét xử. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Lò Văn P. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Ngày 03-5-2021 Lò Văn H, Lò Văn T đã có hành vi cất giữa trái phép 0,78 gam ma tuý loại Heroine và 0,29 gam ma tuý, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma tuý là 1,07 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy không lớn, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T có một tiền án, đã được đương nhiên xoá án tích, là nhân thân xấu. Bị cáo Lò Văn H phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

Xét vai trò của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T: Bị cáo Lò Văn T là người khởi xướng việc đi mua ma tuý về sử dụng, là người trực tiếp bỏ tiền và chở bị cáo Lò Văn H đi mua ma tuý. Bị cáo Lò Văn H là người có phương tiện để đi mua ma tuý, thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy cần cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo. Căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều

329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái tại bản Bai B, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 500.000đ vào ngày 03-5-2021.Tuy nhiên Lò Văn H, Lò Văn T không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy, không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng đen bạc mang biển số 26M1 - 06650, số khung: 066524, số máy 7066543 xe đã qua sử dụng cũ. Quá trình điều tra xác định là xe của của anh Lò Văn P; địa chỉ: Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu (là anh trai ruột của Lò Văn H). Việc Lò Văn H dùng xe vào việc phạm tội, anh Lò Văn P không biết. Ngày 05-8-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã trả lại cho anh Lò Văn P là căn cứ cần được chấp nhận.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,60 gam ma tuý, loại Heroine ký hiệu H1 + 0,18 gam ma tuý, loại Methamphetamien ký hiệu H2 thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi trích rút gửi giám định, là hàng Quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu , xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định; bị cáo Lò Văn H là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 03-5-2021).

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 03-5-2021).

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn H cùng đồng phạm - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 03/5/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024546 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

+ Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 03/5/2021. Gồm có: 01 phong bì gửi giám định đã bóc mở niêm phong và Chất bột màu trắng ký hiệu H1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng H1 = 0.60 gam; H2 = 0,18 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 059070.

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 08 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trả lại cho anh Lò Văn P 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng đen bạc mang biển kiểm soát 26M1- 066.50, số khung: 066524, số máy 7066543 xe đã qua sử dụng cũ.

3.Về Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương